

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 22-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chí Ngãi.

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Nguyễn Đợi.

2. Ông Từ Văn Khánh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Quỳnh Trang – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS, ngày 22/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

1. **Bị cáo:** Nguyễn Duyên T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 06/7/1985 tại huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Phú, xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duyên Y và bà: Lê Thị Tuyết M; vợ Tạ Thị Kiều K; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Hoàng Hiếu – Luật sư, địa chỉ: Công ty Luật TNHH MTV Thành Phát, số 195 đường Phan Bội Châu, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đinh Văn T1, sinh năm: 1965.

Địa chỉ tại: Thôn Kỳ Thọ Nam 1, xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị hại có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Bà Huỳnh Thị B, sinh năm: 1936. Địa chỉ: Thôn An Đại 3, xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Tạ Thị Thúy H, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn Cổ Lũy Nam, xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Tạ Văn M, sinh năm: 1950. Địa chỉ: Tổ 3, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Thôn Hà Xuyên, xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Bà Đoàn Thị Q, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Thôn Kỳ Thọ Nam 1, xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1968. Địa chỉ: Thôn Hiệp Phở Nam, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Những người làm chứng bà B, bà H, ông M, bà Q, bà A có mặt tại phiên tòa; ông P (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 01/12/2022, ông Đinh Văn T1 (*tên thường gọi là S*), đi dự tiệc cưới của cháu trai tại nhà ông Đinh Văn T2 (*là anh em sinh đôi với ông T1*). Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đám cưới bắt đầu đãi tiệc với khoảng 12 bàn khách cùng họ hàng hai bên gia đình; ông T1 không ngồi vào bàn để dự tiệc mà đứng ở cổng đón khách và đến từng bàn khách quen để mời uống bia. Bị cáo Nguyễn Duyên T (*gọi vợ ông T2 là cô ruột*) được gia đình ông T2 nhờ đến phụ giúp đám cưới cho gia đình như là mang bia, bỏ nước đá cho khách. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi mọi người đã ra về thì bị cáo được mời vào bàn để ăn trưa và ngồi cùng bàn với ông T2, bà Huỳnh Thị B (*là thím bên phía vợ của ông T1*), ông Nguyễn Thanh P và một người làm dịch vụ nấu đám (*không rõ lai lịch*). Lúc này, ông T1 cầm ly bia đến đứng bên cạnh bị cáo và nói “*Uống đi chứ sao ngồi ăn hoài vậy?*”, bị cáo nói lại “*Cháu uống không nổi đâu, để cháu ăn miếng, đói bụng quá*”. Ông T1 hỏi bị cáo “*Mày nói ai uống không nổi hả?*” thì bị cáo trả lời “*Cháu nói cháu đây chứ không nói chú đâu*”. Thấy sự việc trên, ông T2 nói ông T1 “*Uống không uống thì thôi chứ đừng có la, thôi đi về đi*”; ông T1 bỏ đi nơi khác. Bị cáo T tiếp tục ngồi ăn thì thấy ông T1 đứng ngoài cổng trại đám cưới la lớn, dùng tay chỉ vào bàn bị cáo đang ngồi và được người nhà dẫn đi ra đường lớn để về nhưng ông T1 không đi về mà quay lại sân nhà ông T2, đến đứng tại bậc tam cấp; thấy vậy, bị cáo đứng lên đi về thì bà B nói “*Mày ngồi ăn đi chứ*

sợ gì, có tao đây” nhưng bị cáo sợ ông T1 quây đám cưới nên chào bà B rồi đi ra công để về. Khi bị cáo T vừa đi ngang qua bậc tam cấp trước nhà ông T2 (nơi ông T1 đang đứng) thì ông T1 quay người lại, bước xuống sân về phía bị cáo và dùng tay trái chụp giữ tay áo bên phải của bị cáo. Bị cáo T quay người lại đối diện với ông T1 và nói “*Chú thả cháu ra cháu đi về chứ chú làm gì vậy?*” nhưng ông T1 vẫn nắm giữ tay áo bị cáo; bị cáo đưa tay trái lên để gỡ tay trái của ông T1 ra thì ông T1 tiếp tục đưa tay phải lên chụp giữ tay trái của bị cáo; bị cáo dùng tay trái gỡ được tay của ông T1 và nắm giữ tay trái của ông T1, đồng thời đưa tay phải lên đặt vào phần vai bên trái của ông T1, dùng hai tay đẩy làm ông T1 thất thế ngã xuống nền sân bê tông xi măng.

Ông T1 bị thương tích nặng ở vùng đầu, bất tỉnh và được người thân cùng bị cáo T đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Đà Nẵng đến ngày 14/12/2022 xuất viện. Sau đó ông T1 nhập viện tái khám, điều trị lần hai từ ngày 20/12/2022 đến ngày 04/01/2023 và tiếp tục tái khám điều trị từ ngày 31/01/2023 đến ngày 08/02/2023.

Sau khi đưa ông T1 đi cấp cứu, điều trị thương tích về đến ngày 16/12/2022, bị cáo T đã đến Công an xã Hành Trung đầu thú và khai nhận toàn bộ nội dung, diễn biến vụ việc.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 501/KL-KTHS, ngày 31/3/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Đinh Văn T1 bị thương tích:

- Sẹo vùng thái dương phải 01%;
- Sẹo mô vùng trán - đỉnh - thái dương trái 02%;
- Sẹo dẫn lưu vùng giữa đỉnh 01%
- Ô tổn thương nhu mô não vùng trán trái và thái dương trái 26%;
- Tụ máu dưới màng cứng mạn tính bán cầu trái 16%;
- Tụ máu ngoài màng cứng đã thoái triển, không còn hình ảnh tổn thương 05%;
- Khuyết sọ bán cầu trái đã ghép sọ tự thân 33%.

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Đinh Văn T1 tại thời điểm giám định là: 62% (Sáu mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Cơ chế hình thành tổn thương của ông T1 do vật tày gây nên.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-NH ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày luận tội: giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tuyên xử bị cáo 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về dân sự: Tại phiên tòa bị hại và bị cáo tự thỏa thuận, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận này.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, đã thỏa thuận xong; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời bị hại cũng có lỗi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Duyên T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/12/2022, tại tiệc đám cưới, sau khi ông Đinh Văn T1 đã uống nhiều bia có biểu hiện say xỉn thì đến mời bia bị cáo và tìm có gây chuyện, chụp giữ tay bị cáo thì bị cáo dùng tay gỡ tay ông T1 ra và dùng hai tay ở tư thế đối diện đẩy ông T1 nhằm mục đích không cho ông T1 chụp giữ tay mình làm ông T1 ngã ngửa đập đầu xuống nền sân bê tông xi măng gây thương tích 62%. Mặc dù không mong muốn gây thương tích cho ông T1 nhưng bị cáo T thấy trước được hậu quả do hành vi của mình gây nên mà vẫn thực hiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp. Hành vi của bị cáo Nguyễn Duyên T đủ cơ sở để truy tố về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số: 21/CT-VKS-NH ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, sau khi gây thương

tích bị cáo đã ra đầu thú; có cha, mẹ ruột đều là người có công với cách mạng; đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Công an viên hai lần được UBND xã tặng Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước và đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương; đã thỏa thuận bồi thường phân dân sự xong; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời bị hại cũng có lỗi, cần xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng nên quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Đồng thời, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[3] Về dân sự: Tại phiên tòa bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận về phần bồi thường thiệt hại; theo đó bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng trong thời gian 03 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; xét thấy sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện nên ghi nhận sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Và án phí dân sự trong hình sự: 5.000.000 đồng ($5\% \times 100.000.000$ đồng).

[5] Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị; người bào chữa cho bị cáo cho rằng mức án mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là cao, chỉ cần mức án 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng mới phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, về mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 65; Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duyên T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duyên T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22 tháng 9 năm 2023.

Giao bị cáo Nguyễn Duyên T cho Ủy ban nhân dân xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Duyên T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Duyên T và bị hại ông Đinh Văn T1;

Buộc bị cáo Nguyễn Duyên T phải bồi thường cho bị hại ông Đinh Văn T1 số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) trong thời gian 03 (Ba) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự trong hình sự sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nghĩa Hành;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Chí Ngãi